

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: TẾT VÀ MÙA XUÂN**  
**THỜI GIAN THỰC HIỆN 4 TUẦN: TỪ NGÀY 09/02/2026 - 13/03/2026**  
**NHÓM TRẺ GHÉP TRUNG TÂM**

Độ tuổi	Stt	Mục tiêu	Nội dung giáo dục		Hoạt động giáo dục	Đ/C
			Nội dung chung	Nội dung riêng		
<b>1. Lĩnh vực phát triển thể chất</b>						
18-24 tháng	1	- Trẻ có thể bắt chước một số động tác theo cô: Giơ cao tay - đưa về phía trước - sang ngang	- Hô hấp: Hít vào thật sâu, thở ra từ từ - Tay: Đưa sang ngang hạ xuống	- Chân: Dang sang 2 bên	* HĐ: Chơi tập có chủ định - Các bài tập phát triển chung. - Hô hấp: Tập hít vào thở ra.	
24-36 tháng	2	- Trẻ thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: Hít thở, tay, lưng/bụng và chân.	- Lưng, bụng, lườn: Vặn người sang 2 bên. - Chân: Co duỗi từng chân.	- Chân: Ngồi xuống, đứng lên	- Tay: Đưa sang ngang hạ xuống - Bụng: Vặn người sang 2 bên. - Chân: Co duỗi từng chân. + 18-24 tháng: Dang sang 2 bên + 24-36 tháng: Ngồi xuống, đứng lên	
18-24 tháng	3	- Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi: + Đi bước qua dây ( gậy)(T2) - Đi theo hướng thẳng(T2)		+ Đi bước qua dây ( gậy)(T2) + Đi theo hướng thẳng(T2)	* HĐ chơi tập - có chủ định. + Đi bước qua dây ( gậy)(T2)- Đi kết hợp với chạy + TC: Bóng tròn to	
24-36 tháng	4	- Trẻ có thể giữ được thăng bằng trong vận động: Đi kết hợp với chạy - Chạy theo hướng thẳng		- Đi kết hợp với chạy - Chạy theo hướng thẳng	+TCM: Bóng to, bóng nhỏ + Đi theo hướng thẳng(T2) - Chạy theo hướng thẳng +TC: Gieo hạt +TCM: Bắt bướm	
18-24 tháng	5	Trẻ biết thực hiện phối hợp vận động tay - mắt: Tung bóng qua dây			* HĐ chơi tập - có chủ định. + Tung bóng qua dây(T2)	
24-36	6	- Trẻ biết thực hiện	+ Tung bóng qua dây(T2)		+ TC: Cô đuổi bắt	

tháng		phối hợp vận động tay - mắt: Tung bóng qua dây			+ TCM: Tìm đúng màu	
18-24 tháng	7	- Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể trong vận động: - Bò về phía trước có mang vật trên lưng		- Bò về phía trước có mang vật trên lưng	* HĐ chơi - tập có chủ định. PTVĐ: - Bò về phía trước có mang vật trên lưng- Bò thẳng hướng có vật trên lưng	
24-36 tháng	8	- Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi : - Bò thẳng hướng có vật trên lưng		- Bò thẳng hướng có vật trên lưng	+ TC: Gieo hạt - TCM: Bóng màu và các hộp màu	
18-24 tháng	11	- Trẻ nhặt được các vật nhỏ bằng 2 ngón tay.		- Cầm bóp, gõ, đóng đồ vật	- Hoạt động chơi tập buổi chiều + Cho trẻ xếp chồng 6-8 khối	
24-36 tháng	12	- Trẻ biết vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay - thực hiện " múa khéo".		- Chắp ghép hình. - Chồng, xếp 6- 8 khối	- Hoạt động chơi tập có chủ định: + HĐVDV: Xâu vòng xen kẽ hoa, lá + Xếp hình bông hoa	
<b>2. Lĩnh vực phát triển nhận thức</b>						
18-24 tháng	28	- Trẻ biết nhìn, nghe... để nhận biết đặc điểm nổi bật của ngày tết và mùa xuân		- Ném vị 1 số loại quả, thức ăn. - Ngửi mùi của 1 số hoa, quả quen thuộc, gần gũi.	* HĐ chơi - tập có chủ định: - HĐNB: + Nhận biết: Bánh chưng, bánh dày (TCTV: Bánh chưng, bánh dày) + Nhận biết: Quả	

24-36 tháng	29	- Trẻ biết nhìn, nghe để nhận biết đặc điểm nổi bật của ngày tết và mùa xuân		- Sờ nắn, nhìn, ngửi hoa, quả để nhận biết đặc điểm nổi bật. - Ném vị của 1 số thức ăn, quả (ngọt, mặn, chua)	bưởi (TCTV: Quả bưởi) - HĐNB: + Nhận biết ngày 08/03 (TCTV: Ngày 08/03) - HĐNB: + Nhận biết quả ngày tết	
18-24 tháng	36	- Trẻ biết chỉ / lấy / nói tên hoa, quả quen thuộc theo yêu cầu của người lớn		- Tên và một vài đặc điểm nổi bật của quả quen thuộc	* Hoạt động chơi: - Cô cho trẻ chơi ở các khu vực chơi, trẻ chơi với các con vật đồ chơi, chơi xong cô nhắc trẻ cất đồ chơi: VD con lấy bông hoa cho cô, con cất quả táo vào rổ cho cô, con lấy quả bóng to cho cô... - Con lấy quả cam cất vào rổ nào...	
24-36 tháng	37	- Trẻ nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của hoa, quả quen thuộc		- Tên và một số đặc điểm nổi bật của hoa, quả quen thuộc		
<b>3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ</b>						
18-24 tháng	43	- Trẻ hiểu được từ "không": dừng hành động khi nghe "Không được lấy !"; "Không được sờ !"...			* HĐ chơi - tập có chủ định: * HĐ chơi tập có chủ định - Văn học: Truyện	
24-36 tháng	44	- Trẻ biết trả lời các câu hỏi : “Ai đây?”; “Cái gì đây?”; “...làm gì ?”; “....thế nào ?”( VD: Con gà gáy thế nào?...)			: Mùa xuân đã về * Hoạt động chơi: - Hoạt động chơi buổi chiều : Xem tranh ảnh video, gọi tên nhân vật	
18-24 tháng	45	- Trẻ có thể trả lời được các câu hỏi đơn giản : "Quả gì đây ?" Hoa có màu gì?		- Nghe các câu hỏi: “; Quả gì?” Hoa có màu gì?...	câu truyện: Mùa xuân đã về - Cho trẻ đọc thơ về: Tết là bạn nhỏ, dán hoa tặng	

24-36 tháng	46	- Trẻ có thể hiểu nội dung bài thơ ngắn đơn giản: Trả lời được các câu hỏi về tên bài thơ, tên và hành động của các nhân vật trong bài thơ.		- Trả lời câu hỏi: Hoa gì?, quả gì? - Kể lại đoạn truyện được nghe nhiều lần có sự gợi ý	mẹ, hoa nở - Xem tranh ảnh video về các loại hoa, quả ngày tết...	
18-24 tháng	47	- Trẻ nhắc lại được từ ngữ và câu ngắn: trong bài thơ: Tết là bạn nhỏ, dán hoa tặng mẹ, hoa nở		- Gọi tên rau, hoa, quả gần gũi	* Hoạt động chơi tập chiều: Cô đọc cho trẻ nghe một số bài thơ ngắn như: Tết là bạn nhỏ, dán hoa tặng mẹ, hoa nở	
24-36 tháng	48	- Trẻ có thể phát âm rõ tiếng		- Phát âm rõ tiếng.		
18-24 tháng	49	- Trẻ đọc tiếp được tiếng cuối của câu thơ khi nghe các bài thơ: Tết là bạn nhỏ, dán hoa tặng mẹ, hoa nở		- Đọc theo, đọc tiếp cùng cô tiếng cuối của câu thơ.	* Hoạt động chơi - tập có chủ định + Thơ: Tết là bạn nhỏ ( TCTV: La cà ) + Thơ: Dán hoa tặng mẹ	
24-36 tháng	50	- Trẻ có thể đọc được bài thơ: Tết là bạn nhỏ, dán hoa tặng mẹ, hoa nở		- Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3-4 tiếng.	+ Thơ: Hoa nở (TCTV: Xinh xinh)	
18-24 tháng	51	- Trẻ nói được câu đơn 2 - 3 tiếng		- Phát âm các âm khác nhau	* Hoạt động chơi tập ở các khu vực chơi: Khi thảo luận các góc chơi, cô luôn hỏi trẻ: Con thích chơi khu vực nào? Chơi cái gì? Chơi như thế nào?....	
24-36 tháng	52	- Trẻ có thể nói được câu đơn, câu có 2 - 3 tiếng, có các từ thông dụng chỉ đặc điểm quen thuộc.		- Thể hiện nhu cầu, mong muốn và hiểu biết bằng 1-2 câu đơn giản và câu dài.		
18-24 tháng	53	- Trẻ có thể chủ động nói nhu cầu, mong muốn của bản thân		- Thể hiện nhu cầu, mong	- Hoạt động giao lưu cảm xúc: Cô	

tháng		(cháu uống, nước, cháu muốn...).		muốn của mình bằng câu đơn giản	dạy trẻ cách chào hỏi, nói chuyện.. - Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân:	
24-36 tháng	54	Trẻ có thể sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau: - Chào hỏi, trò chuyện. - Bày tỏ nhu cầu của bản thân.		- Sử dụng các từ chỉ đồ vật, đặc điểm, hành động quen thuộc trong giao tiếp.	Hoạt động ăn, vs: Cô dạy trẻ cách bày tỏ nhu cầu của bản thân ( Muốn ăn cơm. Đi vệ sinh..)	
	55	- Trẻ có thể nói to, đủ nghe, lễ phép.		- Sử dụng các từ thể hiện sự lễ phép khi nói chuyện với người lớn.	*Hoạt động chơi tự do ở các khu vực chơi ( giờ đón trả trẻ): Trò chuyện với trẻ về cách chào hỏi như trẻ chào cô, chào bố mẹ, nhẹ nhàng đủ nghe và biết lễ phép..	
<b>4. Lĩnh vực phát triển tình cảm kỹ năng xã hội và thẩm mỹ</b>						
18-24 tháng	62	- Trẻ có thể cảm nhận và biểu lộ cảm xúc vui, buồn, sợ hãi của mình đối với những người xung quanh		- Biểu lộ cảm xúc khác nhau với những người xung quanh	* Hoạt động giao lưu cảm xúc: Trẻ thể hiện các cảm xúc vui, buồn...	
24-36 tháng	63	- Trẻ có thể nhận biết được trạng thái cảm xúc vui, buồn, sợ hãi.		- Nhận biết và thể hiện một số trạng thái cảm xúc: vui, buồn, tức giận.	Qua các nét mặt cử chỉ	

18-24 tháng	64	- Trẻ thích chơi với đồ chơi, có đồ chơi yêu thích: Trò chơi bé em dưới sự hướng dẫn của cô.			* Hoạt động chơi tập các khu vực chơi: + Chơi thao tác vai: Bé em, cho em ăn, bán hàng.... + Khu vực hoạt động với đồ vật: Chơi hột hạt, xếp chồng, tô màu mâm ngũ quả, nặn quả cam...	
24-36 tháng	65	- Trẻ biết biểu lộ sự thân thiện với một số đồ chơi yêu thích			+ Khu vực vận động: Chơi với vòng, bóng.... + Khu vực sách: Lật mở trang sách + Khu vực NT: Chơi với dụng cụ âm nhạc, hát các bài hát trong chủ đề	
18-24 tháng	69	- Trẻ biết bắt chước được một vài hành vi xã hội (bé búp bê, cho búp bê ăn, nghe điện thoại...).	- Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi.			
24-36 tháng	70	- Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bé em, khuấy bột cho em bé, nghe điện thoại...).				
18-24 tháng	71	- Trẻ biết làm theo một số yêu cầu đơn giản của người lớn		- Thực hiện yêu cầu đơn giản của người lớn.	* Hoạt động ăn ngủ vệ sinh, cá nhân: Hoạt động ăn: Cô dạy trẻ xếp hàng lau mặt, đi vệ sinh....	
24-36 tháng	72	- Trẻ biết thực hiện một số yêu cầu của người lớn: Con cất đồ chơi lên giá góc đi.		-Thực hiện một số quy định đơn giản trong sinh hoạt ở lớp: Để đồ chơi vào nơi qui định.	- Hoạt động chơi các khu vực chơi: Khi chơi xong cô yêu cầu trẻ nhặt đồ chơi và bỏ vào rổ...	
18-24 tháng	74	- Trẻ thích nghe hát và vận động theo nhạc (giậm chân, lắc lư, vỗ tay...): Sắp đến tết rồi, quà 08/03, cùng múa vui		- Nghe hát, nghe nhạc, nghe âm thanh của các nhạc cụ.	* HĐ chơi - tập có chủ định. - Âm nhạc: + DH: Sắp đến tết rồi TC: Nghe âm thanh đoán dụng cụ + NNNH: Mùa	
		- Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo		- Hát và tập vận		

24-36 tháng	75	một vài bài hát/bản nhạc quen thuộc: Sắp đến tết rồi, quà 08/03, cùng mùa vui		động đơn giản theo nhạc Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau; nghe âm thanh của các nhạc cụ: Xắc xô, phách tre...	xuân NNNH: Hoa và bé TC: Tai ai tinh + DH: Quà 08/03 TC: Tai ai tinh + VĐTĐN: Cùng mùa vui NH: Mùa xuân đến rồi - Chơi với các dụng cụ âm nhạc: Xắc xô, phách tre, trống - Hoạt động chiều: Cô cho trẻ nghe các bài hát về chủ đề	
18-24 tháng	76	- Trẻ thích tô màu tranh	- Xem tranh	- Tập cầm bút tô.	* Hoạt động chơi - tập có chủ định: HĐVĐV: + Tô màu mâm ngũ quả + Tô màu bánh hình vuông + Xâu vòng xen kẽ hoa, lá + Nặn quả cam * HĐ chơi - Cho trẻ chơi ở các khu vực chơi + Khu vực HĐVĐV: Xâu vòng, xếp hạt, xếp ô tô, xếp chồng.	
24-36 tháng	77	- Trẻ thích xếp hình, xem tranh.		- Nặn, xếp hình		

**Người lập kế hoạch**

**Ban giám hiệu ký duyệt**

**Đàm Thị Hồng Vân**

**Bùi Thị Dung**

